

# MARKET INSIGHTS REPORTS

14/12/2022

XÂY NỀN TÍCH LŨY - LỊCH SỬ THÁNG 4/2020  
CÓ LẬP LẠI ?



## NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Closing Mazuboru”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng không phải là tín hiệu kỹ thuật tốt.

Các điểm cần lưu ý: (i) Hỗ trợ thị trường hiện tại là vùng 1,015 điểm và hỗ trợ xa hơn ở vùng giá 970 điểm. (ii) Nhu cầu chốt lời đang gia tăng và nhiều nhóm cổ phiếu dẫn dắt có mẫu hình giao dịch tiêu cực là hai đỉnh cảnh báo sự đảo chiều kết hợp với phân kỳ âm của RSI(14). (iii) Dòng tiền bắt đầu quan tâm tới kết quả kinh doanh. Đó là tín hiệu tốt lúc này và cũng là điểm sáng của thị trường. Xu hướng này cho thấy giai đoạn đầu tư dễ dãi đã qua. (iv) Thị trường sau giai đoạn tăng nóng cần điều chỉnh sâu hoặc kéo dài bằng thời gian. Do vậy, nhà đầu tư không cần quá vội vàng mua bán cổ phiếu lúc này.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 01 mã cho tín hiệu mua, 22 mã cho tín hiệu bán, 07 mã cho tín hiệu đi ngang. HPG, BVH, VPB, MBB, FPT...cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 47% và 23.07% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch ngày mai. Kháng cự là 1,100 điểm. Hỗ trợ 1,015 điểm.

### Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

### Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

### Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

### Biểu đồ trong ngày:

- Liệu có làn sóng lạm phát thứ 2 và thứ 3 dựa trên lịch sử ?;
- FED phải giữ FED FUND RATE cao hơn CPI để chống lạm phát;
- Lạm phát toàn cầu;

**TTCK Mỹ:** Giao dịch tối qua dựa trên thống kê lịch sử thì không hẳn là tín hiệu tiêu cực. Hôm nay, thị trường chờ thông tin từ FOMC để xác định xu hướng tiếp theo. Dựa vào thống kê có thể nay là phiên giao dịch tích cực.

## CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

### THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



### ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

#### HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	573
Số cổ phiếu không có giao dịch	53
Số cổ phiếu tăng giá	262 / 41.85%
Số cổ phiếu giảm giá	182 / 29.07%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	182 / 29.07%

#### HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	221
Số cổ phiếu không có giao dịch	120
Số cổ phiếu tăng giá	116 / 34.02%
Số cổ phiếu giảm giá	61 / 17.89%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	164 / 48.09%

#### UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	331
Số cổ phiếu không có giao dịch	526
Số cổ phiếu tăng giá	185 / 21.59%
Số cổ phiếu giảm giá	69 / 8.05%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	603 / 70.36%

### GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

#### HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	56,455,894	56,044,778	411,116
% KL toàn thị trường	7,13%	7,08%	
Giá trị	1561,13 tỷ	1533,84 tỷ	27,30 tỷ
% GT toàn thị trường	13,92%	13,68%	

#### HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	954,100	1,067,070	-112,970
% KL toàn thị trường	1,02%	1,14%	
Giá trị	18,33 tỷ	23,24 tỷ	-4,90 tỷ
% GT toàn thị trường	1,69%	2,14%	

#### UPCOM

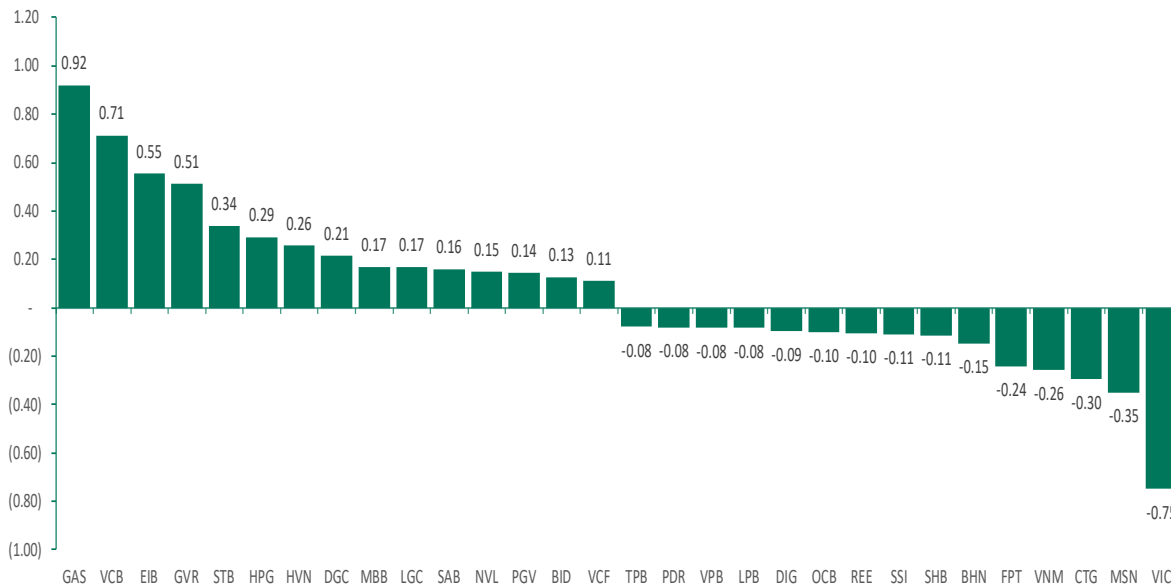
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	275,694	330,900	-55,206
% KL toàn thị trường	0,79%	0,94%	
Giá trị	13,45 tỷ	12,52 tỷ	934,10 triệu
% GT toàn thị trường	3,41%	3,17%	

## CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

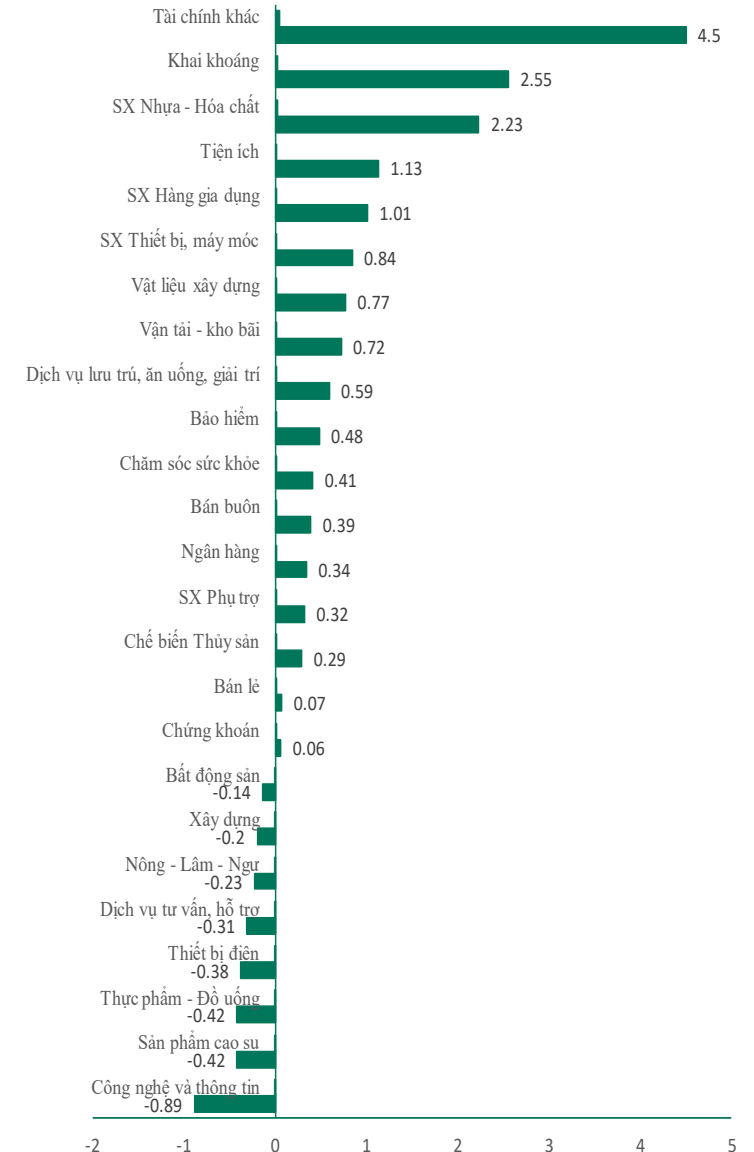
### TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,083,500	78,800	600 (0.77%)	18.78	2.90	4,195	372,922
2	VIC	2,897,500	60,800	-800 (-1.3%)	(88.76)	1.69	(685)	231,887
3	VHM	3,218,700	53,000	0 (0%)	5.88	1.65	9,015	230,781
4	GAS	277,500	107,500	1,900 (1.8%)	24.68	3.55	4,356	205,750
5	BID	659,400	38,800	100 (0.26%)	22.44	1.94	1,729	196,271
6	VNM	3,522,100	77,500	-500 (-0.64%)	17.16	4.79	4,517	161,972
7	MSN	1,028,300	96,000	-1,000 (-1.03%)	13.21	3.84	7,269	136,678
8	CTG	2,422,900	27,900	-250 (-0.89%)	8.34	1.26	3,347	134,080
9	SAB	252,200	179,000	1,000 (0.56%)	32.53	4.44	5,502	114,789
10	VPB	18,923,500	17,050	-50 (-0.29%)	6.44	1.12	2,647	114,460

### TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



### TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



## TTCK VIỆT NAM: Xây nền tích lũy

### Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 2.98 điểm (+ 0.28%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

**(1) Tài chính khác, khai khoáng, sản xuất nhựa hóa chất, tiện ích, sản xuất hàng gia dụng, sản xuất thiết bị máy móc, vật liệu xây dựng... là nhóm tăng giá mạnh nhất trên sàn trong ngày.** Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như IPA, TVC, OGC, PVC, PVB, PVD, PVS, DPM, DCM, DGC, DPR, GVR, GAS, PPC, VSH, MSH, GIL, MCG, NHH, NAG, HPG, VCS, VGS ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PVD có phiên giao dịch tốt:

- ✓ Cả giá và RSI(14) xác lập mốc cao mới xác nhận xu hướng tăng giá;
- ✓ Khối lượng giao dịch tốt và nằm trên MA(20);
- ✓ Giá vượt lên trên MA(50) và dải băng mở ra hỗ trợ giá lên;
- ✓ Cả MA(20) và MA(50) bắt đầu quá trình đi lên cùng với giá – Tín hiệu rất tốt về mặt phân tích kỹ thuật;
- ✓ Giá dầu đang tăng trở lại hỗ trợ đà tăng của PVD;
- ✓ Tỷ giá và lãi suất đang giảm giảm thiểu rủi ro về hoạt động tài chính của PVD (Khoảng 40 tỷ);

(ii) GVR tăng giá tốt. Mô hình kỹ thuật cho thấy:

- ✓ Giá cắt lên MA(20) và MA(50) xác nhận xu hướng tăng giá trung hạn;
- ✓ Khối lượng giao dịch tăng đều xác nhận xu hướng tăng của giá;
- ✓ Dải băng trên đang mở ra hỗ trợ đà tăng của giá;

(iii) HPG tăng giá và đang tích lũy quanh vùng 19-20:

- ✓ Khối lượng giao dịch sụt giảm – Tín hiệu này tốt trong giai đoạn tích lũy hiện tại;
- ✓ MA(20) cắt lên trên MA(50) xác nhận xu hướng tăng giá trung hạn;
- ✓ 4 lò cao đã hoạt động trở lại;

**(2) Công nghệ thông tin, sản phẩm cao su, thực phẩm đồ uống, thiết bị điện, dịch vụ tư vấn hỗ trợ ... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày.** Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như FPT, CMG, DRC, BRC, DBC, MSN, VNM, GEX, TSB, KPF... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VNM điều chỉnh giảm giá như cảnh báo gần đây của chúng tôi:

- ✓ Hỗ trợ hiện tại quanh vùng giá 75 – 77;
- ✓ Cổ phiếu không thích hợp đầu tư giai đoạn hiện tại;
- ✓ Mô hình 2 đỉnh với phân kỳ âm MACD đã phát huy tác dụng;

(ii) GEX giảm giá trong ngày:

- ✓ Mô hình kỹ thuật hiện tại khá tiêu cực cản trở đà tăng của giá dù chưa có xả nhập xu hướng giảm. Do vậy, nhà đầu tư cần quan sát thêm;
- ✓ Cổ đông nội bộ đăng ký bán 80 triệu cổ phiếu;
- ✓ Công ty vẫn đang trong quá trình tái toán trái phiếu trước hạn giảm nợ vay – Tín hiệu tốt về mặt kinh doanh;
- ✓ Danh mục đầu tư chứng khoán của GEX sẽ được hoàn nhập hỗ trợ kết quả kinh doanh;

**(3) Nhóm ngân hàng vẫn giao dịch theo xu hướng tích lũy tăng giá:**

(i) BID phục hồi từ hỗ trợ 38 cho thấy xu hướng tăng giá trung hạn vẫn hiện hữu. Tuy nhiên, nhóm ngân hàng quốc doanh có vẻ không còn tăng giá mạnh do nhà đầu tư nước ngoài đã giảm mua ròng;

(ii) STB tăng giá tốt:

- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới cho thấy vai trò dẫn dắt của STB vẫn phát huy tác dụng;
- ✓ Kháng cự tiềm năng là vùng giá 26;
- ✓ Khối ngoại đóng vai trò đẩy giá STB lúc này;

### Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giảm không phải là tín hiệu tốt về mặt lý thuyết nhưng nhìn tổng thể giao dịch thị trường trong vài phiên gần đây, khối lượng và mẫu hình giao dịch giống mô hình tích lũy hơn.

Các điểm cần lưu ý: (i) Hỗ trợ thị trường hiện tại là vùng 1,015 điểm và hỗ trợ xa hơn ở vùng giá 970 điểm. (ii) Thị trường giao dịch đang lặp lại mẫu hình tháng 4/2020. Nếu lịch sử lặp lại, đây là giai đoạn tích lũy cổ phiếu và sự điều chỉnh cũng là cần thiết. (iii) Thị trường phân hóa, vòng quay rủi ro vẫn tiếp tục với sự xoay tua tăng giá theo dòng. Các tín hiệu hiện tại cho thấy chúng ta vẫn trạng thái tích cực.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 07 mã cho tín hiệu mua, 14 mã cho tín hiệu bán, 09 mã cho tín hiệu đi ngang. HPG, GVR, VCB, VJC, MBB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 44.11% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giao dịch giằng co giữa tăng và giảm điểm vào phiên giao dịch ngày mai. Kháng cự là 1,100 điểm. Hỗ trợ 1,015 điểm. **Lưu ý: Mai là ngày giao dịch đáo hạn hợp đồng tương lai**

## HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỘ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	366.98	369.25	364.72	NO	371.64	380.82	385.48	394.66	357.8	353.14	343.96	339.3
HNXINDEX	214.23	214.74	213.72	NO	216.21	219.22	221.2	224.21	211.22	209.24	206.23	204.25
UPINDEX	72.07	72.06	72.09	YES	72.37	72.62	72.92	73.17	71.82	71.52	71.27	70.97
VN30	1059.81	1061.64	1057.99	NO	1067.38	1078.58	1086.15	1097.35	1048.61	1041.04	1029.84	1022.27
VNINDEX	1053.01	1054.31	1051.72	NO	1059.6	1068.76	1075.35	1084.51	1043.85	1037.26	1028.1	1021.51
VNXALL	1631.53	1634.21	1628.86	NO	1641.59	1656.99	1667.05	1682.45	1616.13	1606.07	1590.67	1580.61
VN30F1M	1059.8	1059.9	1059.7	YES	1071.1	1082.6	1093.9	1105.4	1048.3	1037	1025.5	1014.2
VN30F1Q	1047.8	1048.05	1047.55	YES	1054.6	1061.9	1068.7	1076	1040.5	1033.7	1026.4	1019.6
VN30F2M	1058.73	1058.6	1058.87	YES	1068.27	1077.53	1087.07	1096.33	1049.47	1039.93	1030.67	1021.13
VN30F2Q	1039.8	1040.4	1039.2	YES	1047.6	1056.6	1064.4	1073.4	1030.8	1023	1014	1006.2
BID	39.1	39.25	38.95	NO	39.4	40	40.3	40.9	38.5	38.2	37.6	37.3
BVH	49.92	50	49.83	NO	50.63	51.52	52.23	53.12	49.03	48.32	47.43	46.72
CTG	28.07	28.15	27.98	NO	28.28	28.67	28.88	29.27	27.68	27.47	27.08	26.87
GVR	15.4	15.35	15.45	NO	15.9	16.3	16.8	17.2	15	14.5	14.1	13.6
GAS	107.33	107.25	107.42	YES	108.17	108.83	109.67	110.33	106.67	105.83	105.17	104.33
HDB	16.5	16.52	16.48	NO	16.6	16.75	16.85	17	16.35	16.25	16.1	16
FPT	76.63	76.8	76.47	NO	77.17	78.03	78.57	79.43	75.77	75.23	74.37	73.83
HPG	19.27	19.3	19.23	NO	19.53	19.87	20.13	20.47	18.93	18.67	18.33	18.07
KDH	28.13	28.2	28.07	NO	28.67	29.33	29.87	30.53	27.47	26.93	26.27	25.73
MBB	18.18	18.2	18.17	YES	18.37	18.58	18.77	18.98	17.97	17.78	17.57	17.38
MWG	46.52	46.55	46.48	YES	47.23	48.02	48.73	49.52	45.73	45.02	44.23	43.52
MSN	96.53	96.8	96.27	NO	97.97	99.93	101.37	103.33	94.57	93.13	91.17	89.73
NVL	18.57	18.6	18.53	NO	18.93	19.37	19.73	20.17	18.13	17.77	17.33	16.97
PLX	31.25	31.2	31.3	NO	31.8	32.25	32.8	33.25	30.8	30.25	29.8	29.25
PDR	15.22	15.32	15.11	NO	15.53	16.07	16.38	16.92	14.68	14.37	13.83	13.52
POW	11.4	11.4	11.4	YES	11.55	11.7	11.85	12	11.25	11.1	10.95	10.8
SAB	178.67	178.5	178.83	YES	180.03	181.07	182.43	183.47	177.63	176.27	175.23	173.87
SSI	20.4	20.55	20.25	NO	20.7	21.3	21.6	22.2	19.8	19.5	18.9	18.6
STB	23.15	23.1	23.2	NO	23.6	23.95	24.4	24.75	22.8	22.35	22	21.55
TCB	29.1	29.25	28.95	NO	29.4	30	30.3	30.9	28.5	28.2	27.6	27.3
TPB	22.93	23	22.87	NO	23.27	23.73	24.07	24.53	22.47	22.13	21.67	21.33
VCB	79	79.1	78.9	NO	79.5	80.2	80.7	81.4	78.3	77.8	77.1	76.6
VHM	52.7	52.55	52.85	NO	54	55	56.3	57.3	51.7	50.4	49.4	48.1
VIB	20.73	20.8	20.67	NO	20.87	21.13	21.27	21.53	20.47	20.33	20.07	19.93
VJC	111.17	110.65	111.68	NO	113.33	114.47	116.63	117.77	110.03	107.87	106.73	104.57
VIC	61.6	62	61.2	NO	62.9	65	66.3	68.4	59.5	58.2	56.1	54.8
VPB	17.13	17.17	17.09	NO	17.27	17.48	17.62	17.83	16.92	16.78	16.57	16.43
VRE	27.75	27.65	27.85	NO	28.3	28.65	29.2	29.55	27.4	26.85	26.5	25.95
VNM	78.13	78.45	77.82	NO	78.77	80.03	80.67	81.93	76.87	76.23	74.97	74.33
VRE	29.93	29.65	30.22	NO	31.32	32.13	33.52	34.33	29.12	27.73	26.92	25.53

## CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
EIB	7,622,100	3,306,520	231	6.67
TVC	5,649,800	983,550	574	6.25
PVT	5,239,500	2,053,840	255	2.44
SZC	3,197,900	881,730	363	6.93
<b>TVB</b>	<b>3,036,600</b>	<b>547,740</b>	<b>554.39</b>	<b>3.93</b>
VGI	2,172,400	706,790	307	12.25
SHI	1,100,700	547,920	201	0
<b>MSR</b>	<b>553,500</b>	<b>199,390</b>	<b>277.6</b>	<b>7.27</b>
NAG	530,600	236,030	225	4.69
CIG	459,800	220,830	208	6.92
<b>EVE</b>	<b>400,900</b>	<b>70,020</b>	<b>572.55</b>	<b>3.65</b>
TIP	389,600	103,820	375	6.87
VOC	389,300	126,920	307	13.47
QNS	285,100	119,130	239	-0.28
BKG	226,100	92,880	243	0
<b>SD9</b>	<b>204,800</b>	<b>53,640</b>	<b>381.8</b>	<b>6.15</b>
GSP	143,800	49,610	290	3.34
GEE	83,200	37,910	219	-0.38
IBC	81,500	39,680	205	-6.97
PGS	75,300	17,720	425	-1.87
<b>VMS</b>	<b>73,300</b>	<b>7,980</b>	<b>918.55</b>	<b>0.59</b>
TDP	67,700	29,680	228	-0.46
QTC	67,300	8,070	834	4.9
GDT	65,600	10,960	599	0.14
LPT	65,500	27,520	238	0
<b>MCM</b>	<b>57,600</b>	<b>26,280</b>	<b>219.18</b>	<b>0.54</b>
GMH	54,900	9,740	564	-6.88
PIT	37,300	17,820	209	-6.82
GMC	36,900	8,370	441	6.94
VNF	32,100	2,260	1,420	0
LGC	31,500	500	6,300	6.64
PDV	30,300	8,140	372	1.1
ILB	28,000	12,810	219	0
CAG	27,500	4,720	583	-1.18
PHP	27,200	13,110	207	1.78
S55	26,800	11,250	238	5.4
DTC	25,200	7,100	355	1.69
VEC	25,100	11,310	222	0
HEM	23,000	1,180	1,949	14.61
PCT	22,100	3,380	654	-8.77

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: EIB, VGI... bùng nổ khối lượng giao dịch;

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
14-Dec	STB	Mua thêm	≤ 24	10% -20%	Buy Kumo Break out/Nên mua khi giá giảm
14-Dec	GVR	Mua	≤ 16	10% -20%	KLGD tăng/Giá cắt lên MA(20) và MA(50)/MACD dương/
14-Dec	PVD	Mua	≤ 18.2	10% -20%	KLGD tăng/Giá cắt lên MA(20) và MA(50)/MACD dương/

### Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi mở mua 03 cổ phiếu.
- Thị trường điều chỉnh giảm nóng và có sự phân hóa, giai đoạn này lựa chọn cổ phiếu sẽ quan trọng hơn.
- Thị trường đang có mô hình giao dịch tương tự như tháng 4/2022. Lịch sử dường như đang lặp lại ?;

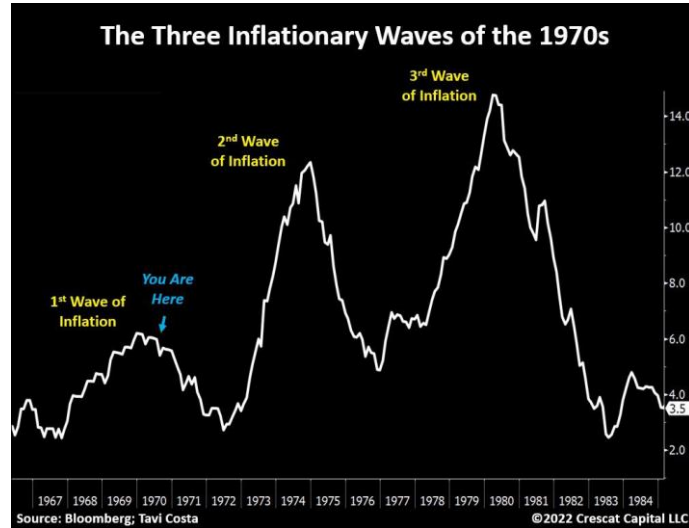
### Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

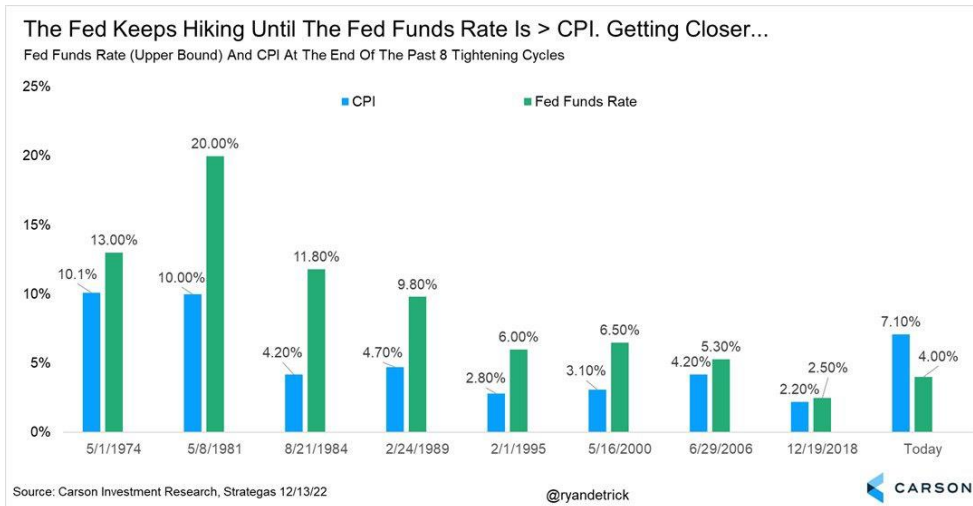
**BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY**

**Lạm phát toàn cầu**

Liệu có làn sóng lạm phát thứ 2 và thứ 3 dựa trên lịch sử ?



**FED phải giữ FED FUND RATE cao hơn CPI để chống lạm phát**



Global Inflation Rates	
Country/Region	CPI Inflation (YoY %)
CHINA	1.6%
TAIWAN	2.4%
SWITZERLAND	3.0%
SAUDI ARABIA	3.0%
JAPAN	3.7%
SOUTH KOREA	5.0%
INDONESIA	5.4%
THAILAND	5.6%
INDIA	5.9%
BRAZIL	5.9%
FRANCE	6.2%
SINGAPORE	6.7%
SPAIN	6.8%
CANADA	6.9%
AUSTRALIA	6.9%
<b>US</b>	<b>7.1%</b>
NEW ZEALAND	7.2%
SOUTH AFRICA	7.6%
MEXICO	7.8%
PHILIPPINES	8.0%
FINLAND	8.3%
IRELAND	8.9%
PORTUGAL	9.9%
NETHERLANDS	9.9%
GERMANY	10.0%
EUROZONE	10.0%
SWEDEN	10.9%
UK	11.1%
ITALY	11.8%
RUSSIA	12.0%
POLAND	17.4%
TURKEY	84.4%
ARGENTINA	88.0%
VENEZUELA	156%

**TTCK MỸ: Chờ đợi thông tin từ FOMC**

**Khu vực kháng cự mạnh**

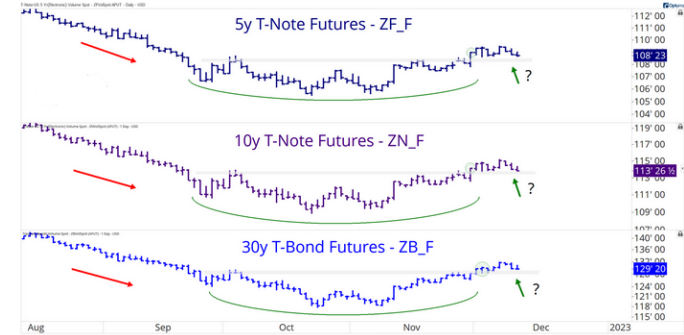
S&P 500 (SPX) đóng cửa ngày ở ngay phía bắc 4.000 với mức tăng 0,7%. Sau khi chênh lệch cao hơn khi các nhà đầu tư vui mừng với báo cáo lạm phát mới nhất, người bán đã xuất hiện ở mức hợp lý của nguồn cung trên không khoảng 4.100. Mức này không chỉ đại diện cho mức cao từ một vài tuần trước mà còn trùng khớp với AVWAP từ mức cao nhất mọi thời đại và giới hạn trên của kênh dốc xuống đã hạn chế một số đợt phục hồi ngược xu hướng trong năm nay.



Như thể vẫn chưa đủ, mức mở rộng Fibonacci 161,8% của mức giảm năm 2020 và đường trung bình động 200 ngày cũng có tác dụng trong cùng khu vực khoảng 4.100. Có thể không phải ngẫu nhiên mà giá đạt đỉnh tại đây vào sáng nay trước khi giảm dần xuống thấp hơn trong suốt cả ngày. Hiện tại, số lượng bộ nhớ giá và nguồn cung áp đảo là quá nhiều để những người đầu cơ giá lên vượt qua. Chừng nào S&P 500 còn nằm dưới ngưỡng kháng cự hợp lưu này, rủi ro ngắn hạn có thể là xu hướng giảm và phe gấu sẽ vẫn kiểm soát.

**Tín hiệu từ trái phiếu sẽ cung cấp thông tin rủi ro**

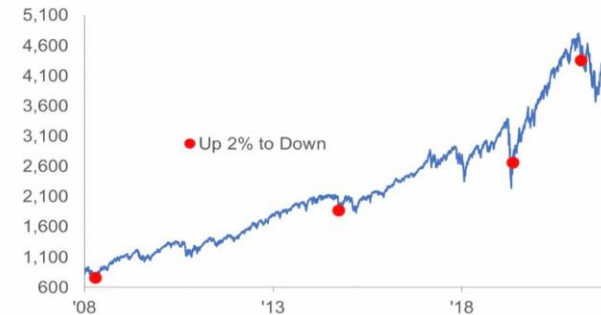
Chúng tôi đang theo dõi sát sao hợp đồng tương lai Kho bạc 5 năm, 10 năm và 30 năm trước thông báo của FOMC vào tối nay. Các biểu đồ cho cả ba trông gần như giống hệt nhau và mang cùng ý nghĩa đối với tỷ giá. Khi giá trái phiếu tăng, lãi suất liên quan của họ giảm. Nếu các biểu đồ này duy trì các điểm đột phá từ đầu tháng, thì có khả năng chúng ta đang ở trong một môi trường mà lãi suất bắt đầu giảm hoặc ít nhất là ngừng tăng. Hoặc đưa ra một kịch bản tuyệt vời cho các cổ phiếu trên toàn thế giới vì các tài sản rủi ro được hưởng lợi từ việc thị trường trái phiếu không biến động. Và nếu lãi suất giảm, trái phiếu có thể là nơi lần đầu tiên xuất hiện trong năm nay. Nhưng ngay cả khi chúng ở nguyên vị trí hiện tại, thì thực tế đơn giản là trái phiếu đã ngừng sụp đổ sẽ chứng tỏ có lợi cho các tài sản rủi ro.



**S&P 500 có ngày biến động từ cao tới thấp trên 2%**

“Sự đảo ngược của thị trường ngày hôm qua .. thật thú vị vì thực tế là sự đảo chiều của thị trường ở mức độ này có xu hướng xảy ra gần mức thấp nhất của thị trường. .. chúng tôi nghĩ rằng không nên bỏ qua ngày hôm nay trong bối cảnh lịch sử.”

**S&P 500 vs Negative Market Reversal**



	Change from Previous Day			Subsequent Change			
	Low	High	Close	Next Day	5d	20d	60d
1/26/22	-1.19%	2.22%	-0.15%	-0.54%	5.50%	-1.41%	-1.80%
4/7/20	-0.23	3.50	-0.16	3.41	4.66	7.11	17.70
8/25/15	-1.38	2.90	-1.35	3.90	2.48	3.81	11.56
3/16/09	-0.42	2.38	-0.35	3.21	9.16	11.62	24.57

**Kết luận:** Giao dịch tối qua dựa trên thống kê lịch sử thì không hẳn là tín hiệu tiêu cực. Hôm nay, thị trường chờ thông tin từ FOMC để xác định xu hướng tiếp theo. Dựa vào thống kê có thể nay là phiên giao dịch tích cực.

## **KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG**

(\*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



### **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST**

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

#### **TRỤ SỞ CHÍNH:**

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

**Tel:** 0243 – 5739779

**Fax:** 0243 – 5739769